

*Sóc Trăng, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

Số: 81/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, giữa:

1. *Nguyên đơn:* **Ông Trang Hoàng N**, địa chỉ: đường H, khóm A, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. *Bị đơn:* **Bà Tiêu Kim P**, địa chỉ: địa chỉ: đường H, khóm A, phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **26 tháng 6 năm 2020**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **26 tháng 6 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trang Hoàng N và bà Tiêu Kim P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trang Hoàng N và bà Tiêu Kim P thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2/. Về con chung: Ông Trang Hoàng N và bà Tiêu Kim P trình bày ông bà có 02 người con chung là cháu Trang Phương V (nữ, sinh ngày 17/01/2006) và cháu Trang P N (nữ, sinh ngày 17/9/2008). Sau khi ly hôn, ông N và bà P thống nhất giao cháu Trang P V cho ông Trang Hoàng N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi; giao cháu Trang P N cho bà Tiêu Kim P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Hiện cháu Trang P V và cháu Trang P N đang do bà Tiêu Kim P trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Trang Hoàng N có yêu cầu bà Tiêu Kim P giao cháu Trang P V cho ông N nuôi thì bà P phải có nghĩa vụ giao cháu Trang P V cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trang Hoàng N và bà Tiêu Kim P không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Tiêu Kim P và ông Trang Hoàng N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Trang P V và cháu Trang P N mà không ai được cản trở.

2.3/. Về tài sản chung: Ông Trang Hoàng N và bà Tiêu Kim P trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/. Về nợ chung: Ông Trang Hoàng N và bà Tiêu Kim P trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5/. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, ông Trang Hoàng N tự nguyện xin chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001896 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Hoàn trả cho ông Trang Hoàng N số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**